

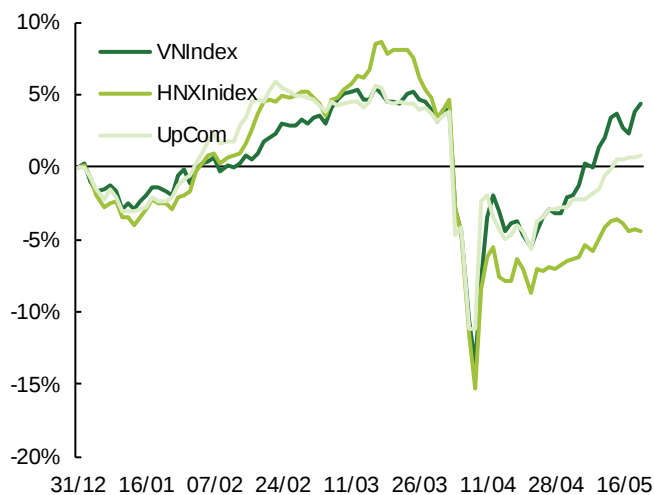
VN-Index **1323.05 (0.60%)**
1130 Tr. cổ phiếu 25647.5 Tỷ VND (10.56%)

HNX-Index **217.46 (-0.11%)**
71 Tr. cổ phiếu 1057.6 Tỷ VND (16.37%)

UPCOM-Index **95.83 (0.15%)**
75 Tr. cổ phiếu 819.9 Tỷ VND (-9.79%)

VN30F1M **1414.50 (0.46%)**
186,564 HD OI: 51,997 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến:** Thị trường mở cửa khởi sắc nhưng áp lực bán đã chi phối trở lại khiến chỉ số thu hẹp một phần đà tăng. Dù vậy, **VN-Index vẫn kết phiên trên ngưỡng 1320 điểm, chính thức lấp lại hoàn toàn gap giảm từ phiên 02/04 do leo thang căng thẳng thương mại gây ra.** Nhóm Ngân hàng là tâm điểm thu hút dòng tiền nhờ đà tăng giá của STB dẫn dắt sự lạc quan (phiên trước đó là TCB). Sau thông tin Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm viết tâm thư rời vị trí CEO Sacombank - giới đầu tư có lẽ kỳ vọng về nhân sự mới sẽ thay thế. Ở diễn biến khác, hoạt động ở nhóm Vingroup tạm chững lại khi chỉ còn VIC, VHM giữ được sắc xanh khiến thị trường cũng mất bớt đà.
- Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản gia tăng so với phiên trước và duy trì trên mức bình quân 20 phiên. Dù vậy, độ rộng thị trường lại nghiêng về số mã giảm giá. Điều này cho thấy dòng tiền đang phân hóa mạnh mà thiếu đi lan tỏa, những mã giao dịch kình trên vẫn sẽ tiếp tục tăng trong khi các mã suy yếu vẫn sẽ suy yếu. Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Bất động sản (nhóm Vingroup chiếm trọng số lớn), Ngân hàng, Đầu tư công, Vận tải. Chiều ngược lại, sắc đỏ quan sát rộng hơn ở các nhóm ngành với nhóm Khu công nghiệp, Cao su, Bán lẻ, Viễn thông, Công nghệ, Dầu khí, phản ứng kém khả quan nhất. Về mặt điểm số, đóng vai trò động lực là lực kéo từ VHM, VIC, HVN, trong khi VPL, GVR, FPT kìm hãm. Khối ngoại trở lại mua ròng 479,7 tỷ đồng, tập trung nhiều ở STB, FUEVFN, VHM VCG.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- VN-Index** đóng cửa với nền rút chân trên ngưỡng 1320 điểm ủng hộ kịch bản đi lên. Vận động tăng giá vẫn sẽ kèm theo rung lắc với mục tiêu hướng về đỉnh cũ 1340 điểm. Dù vậy, mức lan tỏa kém và dòng tiền đang phân hóa mạnh là điểm cần lưu ý. Nếu độ rộng thị trường không cải thiện ở các phiên sau khi chỉ số tiến gần về đỉnh, cần cân nhắc đến kịch bản thận trọng.
- Đối với HNX-Index**, giao dịch gần như ít thay đổi quanh mức tham chiếu với mẫu hình nền Spinning top thể hiện sự lưỡng lự, dù rằng khớp lệnh có cải thiện. Vận động khả năng tiếp tục củng cố trong vùng 215 – 220 điểm.
- Chiến lược chung:** Nắm giữ, chờ chốt lời một phần với những Mid-cap có hiệu suất tốt. Hỗ trợ được nâng lên quanh ngưỡng 1290 điểm, một dấu hiệu thoái lui sâu hơn nên chủ động hạ bớt tỷ trọng. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Bất động sản, Đầu tư công, Tiềm ích, Tiêu dùng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chốt lời DPG – Nắm giữ VCG (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng	01 phiên trước		Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng					
Theo chỉ số																
VN-Index	1,323.1	👉	0.6%	1.0%	9.6%	25,647.5	👈	10.56%	-6.3%	37.8%	1,130.3	👈	11.5%	5.2%	35.7%	
HNX-Index	217.5	👇	-0.1%	-0.6%	2.8%	1,057.6	👈	16.4%	-28.5%	-6.9%	71.0	👈	20.9%	-23.9%	-11.3%	
UPCOM-Index	95.8	👉	0.2%	1.0%	5.4%	819.9	👇	-9.8%	-12.0%	28.7%	74.6	👈	42.2%	13.8%	107.6%	
VN30	1,419.4	👉	0.8%	1.5%	9.7%	13,607.2	👈	7.2%	-17.8%	42.6%	447.5	👈	9.2%	-18.0%	29.9%	
VNMID	1,870.7	👉	0.3%	0.1%	8.1%	8,465.0	👈	12.7%	1.7%	21.8%	410.4	👈	13.1%	13.2%	19.3%	
VNSML	1,409.7	👉	0.3%	0.5%	7.3%	1,720.3	👇	-6.1%	-1.1%	21.4%	105.6	👇	-0.8%	-13.8%	8.0%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	517.5	👉	0.3%	1.8%	4.7%	8,428.2	👈	17.4%	8.9%	59.9%	377.4	👈	12.9%	4.6%	47.8%	
Bất động sản	363.8	👈	2.7%	5.6%	22.3%	4,129.1	👇	-0.7%	3.7%	24.0%	168.1	👈	1.2%	3.1%	17.8%	
Dịch vụ tài chính	244.7	👇	-0.2%	0.6%	2.0%	2,879.6	👈	8.6%	0.0%	39.4%	177.4	👈	13.1%	7.8%	48.6%	
Công nghiệp	208.0	👈	1.1%	4.8%	15.5%	1,560.9	👇	-10.5%	27.2%	50.1%	45.0	👇	-12.9%	24.3%	43.3%	
Tài nguyên cơ bản	435.7	👉	0.4%	-0.1%	2.2%	837.7	👈	7.7%	-17.9%	4.6%	42.5	👈	8.4%	-20.2%	0.1%	
Xây dựng - Vật Liệu	162.7	👉	0.9%	0.8%	8.5%	2,232.9	👈	91.6%	92.0%	167.6%	113.6	👈	71.2%	84.2%	165.8%	
Thực phẩm	479.0	👉	0.1%	0.0%	5.1%	1,717.6	👈	12.3%	-1.5%	35.0%	44.3	👇	-3.3%	-10.8%	13.6%	
Bán Lẻ	1,181.8	👇	-0.8%	0.8%	14.7%	767.1	👇	-23.1%	-5.4%	23.1%	12.1	👇	-27.3%	-8.1%	18.2%	
Công nghệ	529.5	👇	-0.8%	-0.2%	6.8%	1,164.2	👇	-3.3%	-11.3%	31.9%	18.2	👈	51.3%	36.5%	87.9%	
Hóa chất	156.7	👇	-1.3%	-2.3%	9.3%	482.6	👈	2.9%	-26.7%	-8.5%	14.8	👈	12.5%	-16.3%	-4.5%	
Tiện ích	622.4	👇	-0.3%	-0.4%	4.8%	382.6	👈	1.4%	12.2%	30.7%	22.3	👈	9.4%	22.0%	38.9%	
Dầu khí	57.6	👇	-0.2%	-2.9%	6.1%	155.9	👈	43.5%	-8.6%	-5.0%	7.8	👈	49.7%	-1.8%	-4.1%	
Dược phẩm	413.0	👇	-0.3%	2.0%	8.7%	53.9	👇	-39.3%	-5.0%	21.4%	3.1	👇	-52.6%	-9.8%	23.8%	
Bảo hiểm	80.5	👈	1.0%	0.8%	7.6%	34.8	👇	-26.6%	7.3%	-4.0%	0.9	👇	-24.3%	-0.4%	-10.6%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,323.1	0.6%	4.4%	13.1x	1.6x
SET-Index	Thái Lan	1,180	-0.8%	-15.7%	13.9x	0.9x
JCI-Index	Indonesia	7,142	0.7%	0.9%	16.1x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,526	-0.4%	-8.4%	14.6x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,375	0.6%	-2.4%	11.0x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,388	0.2%	1.1%	14.0x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,828	0.6%	18.8%	12.0x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,299	-0.6%	-6.5%	17.9x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,940	-0.4%	1.0%	25.4x	5.1x
Dow Jones	Mỹ	42,677	-0.3%	0.3%	23.7x	5.4x
FTSE 100	Anh	8,770	-0.1%	7.3%	13.2x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,424	-0.6%	10.8%	16.3x	2.1x
DX/USD		100	-0.9%	-8.3%		
USD/VND		25,966	0.1%	1.9%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

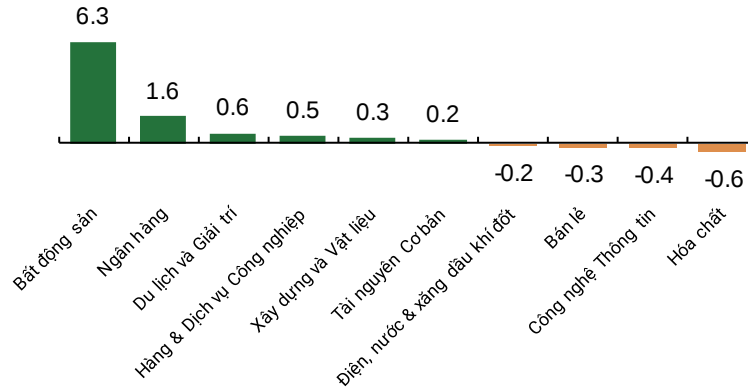
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent		0.8%	-0.5%	-11.7%	-20.5%
Dầu WTI		-0.2%	-0.8%	-12.8%	-21.1%
Khí gas		10.3%	13.8%	-5.5%	28.5%
Than cốc (*)		0.0%	-3.7%	-18.6%	-33.5%
Thép HRC (*)		0.0%	0.3%	-4.9%	-14.0%
PVC (*)		0.0%	-2.6%	-6.0%	-18.0%
Phân Urea (*)		0.8%	-0.8%	3.5%	26.2%
Cao su thiên nhiên		-0.3%	1.8%	-12.8%	1.3%
Bông Cotton		0.0%	-0.2%	-4.1%	-14.1%
Đường		0.1%	-2.0%	-9.3%	-5.9%
World Container Index		7.6%	1.9%	-41.3%	-36.4%
Baltic Dirty tanker Index		0.2%	-14.1%	6.7%	-19.9%
Vàng		2.5%	-3.3%	26.1%	36.7%
Bạc		2.4%	1.4%	14.7%	3.6%

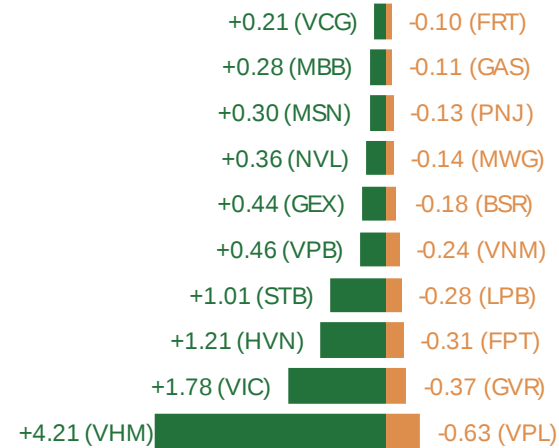
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

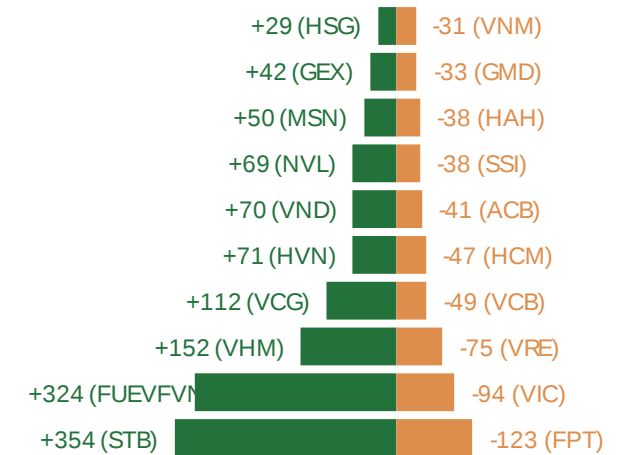


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

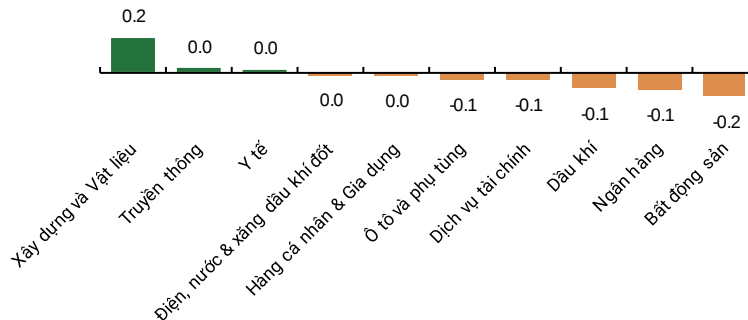


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

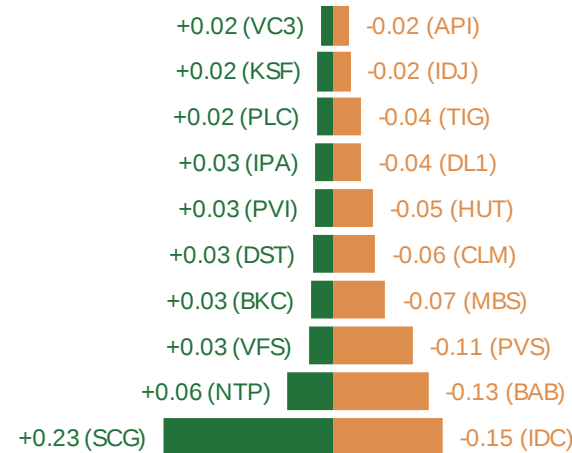
TOP CỔ PHIẾU NGẪN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



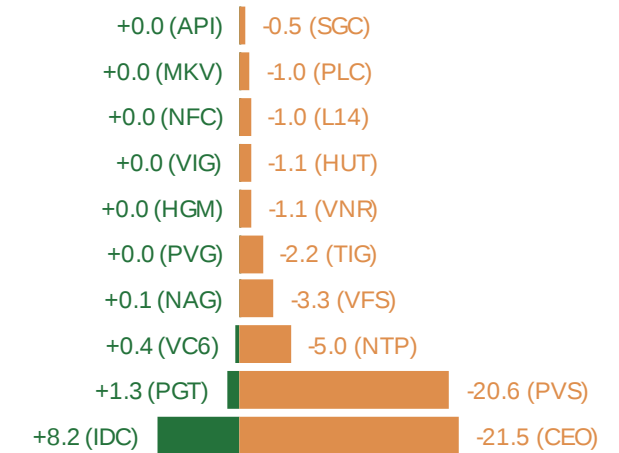
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



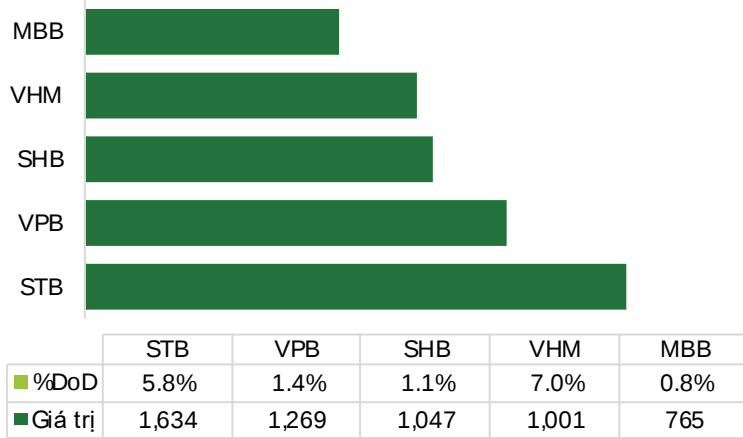
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



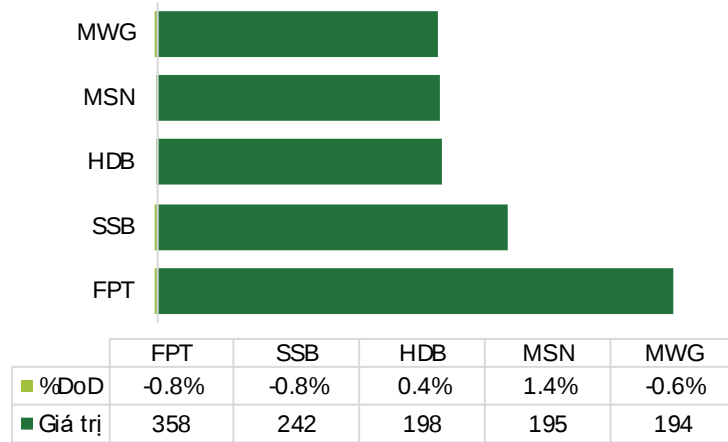
TOP CỔ PHIẾU NGẪN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

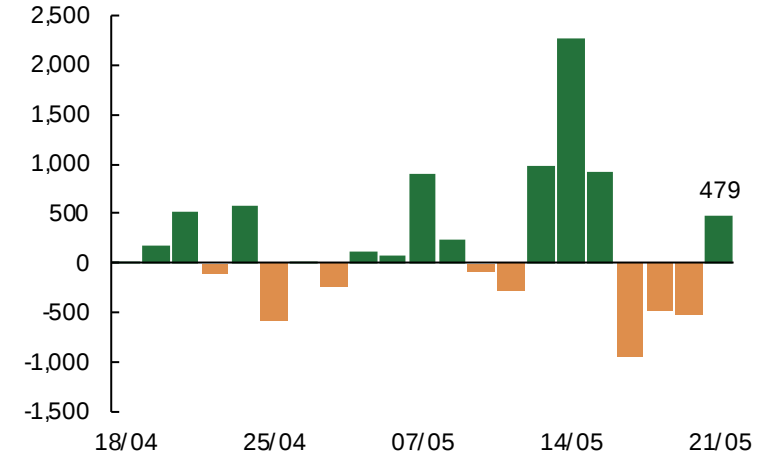


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

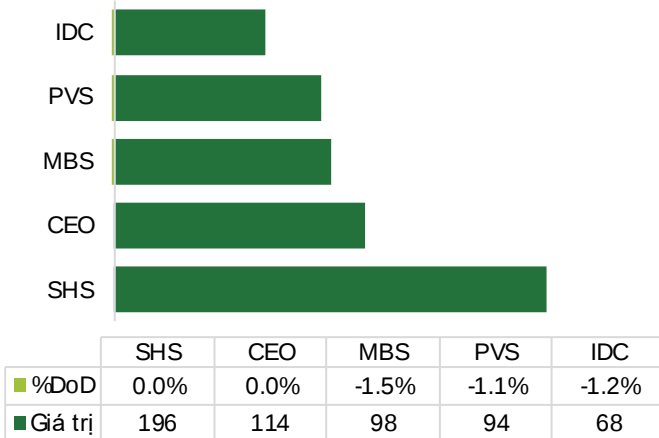


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

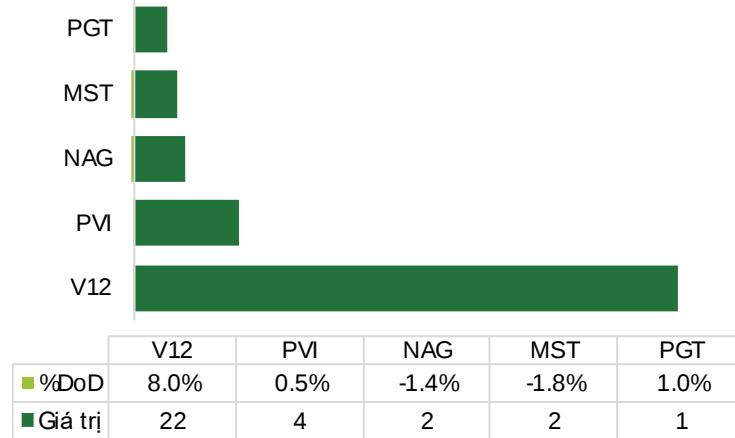
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



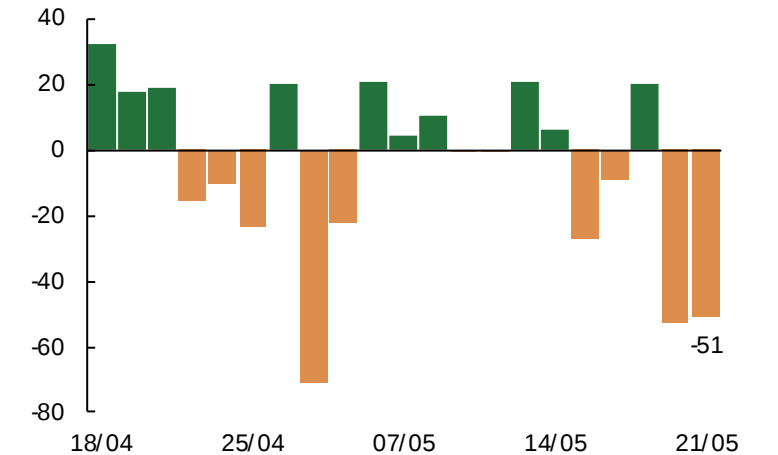
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Hammer tại cản, vol cao
- ✓ Hỗ trợ: 1250 - 1275.
- ✓ Kháng cự: 1320 – 1340.
- ✓ Xu hướng: Hướng về đỉnh cũ 1340.

Kịch bản: Thanh khoản đã cải thiện hơn và củng cố dao động trên ngưỡng 1320 điểm. Đây có thể coi là phiên kiểm định lại “gap giảm” ngày 02/04 và VN-Index chính thức lấp lại hoàn toàn. **Nếu giao dịch tiếp tục ổn định và duy trì trên khu vực 1310 – 1320 điểm sẽ ủng hộ hướng tới mục tiêu đỉnh cũ 1340 điểm.** Hỗ trợ gần được nâng lên ngưỡng 1285 điểm nhằm bảo toàn xu thế chủ đạo.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Hammer, vol cao
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1430 - 1450.
- ✓ Xu hướng: Củng cố lại đà đi lên.

➔ Hoạt động ở nhóm Vingroup vẫn chi phối đà tăng nhưng sự đồng thuận của các cổ phiếu trong rổ có vẻ kém hơn. **Giao dịch khả năng tiếp tục rung lắc để củng cố thêm đà.** Dù vậy, vận động đã xác nhận được trên đỉnh cũ 1400 điểm là tín hiệu tích cực. Kỳ vọng chỉ số sẽ thiết lập nền giá mới thành công ở các phiên sau.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	DPG	TAKE PROFIT	Current price	58		P/E (x)	15.5
Exchange	HOSE		Action price	50.8	14.2%	P/B (x)	1.6
Sector	Industrials		Take profit price (22/5)	58	14.2%	EPS	3737.7
						ROE	12.2%
						Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Khu vực 58 – 60 là cản mạnh trong xu hướng có thể làm chậm lại vận động hoặc cần thời gian củng cố thêm trước khi bứt phá.
 - Chỉ báo RSI tiếp cận khu vực quá mua > 70.
 - Nền giá chưa chặt chẽ sau phiên bứt phá ngày 16/05 cho thấy sự rớt trong động lượng.
- ➔ Giá đã chạm mục tiêu trong đà đi lên có thể xuất hiện điều chỉnh.
- ➔ KN chốt lời quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	VCG	HOLD	Current price	23.35		P/E (x)	23.6
			Action price (22/5)	21.65	7.9%	P/B (x)	1.6
Exchange	HOSE		Cut loss	21.7	0.2%	EPS	987.9
			Target price (new)	24.5		ROE	7.4%
Sector	Construction & Engineering		Target price (old)			Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Nến Marubozu vượt cản thuyết phục, đồng thuận volume.
 - Khu vực quanh 23 sau khi bị phá vỡ giờ sẽ trở thành hỗ trợ cho xu hướng.
 - Chỉ báo RSI tiếp cận mức quá mua nhưng chưa phải là mức đỉnh trong quá khứ nên dự địa đi lên vẫn còn.
- ➔ Giá đã xác nhận vượt vùng cản 22.8 – 23 nên các tín hiệu thoái lui không nên quá sâu để phủ định đà tăng, cần nâng các ngưỡng hỗ trợ bên dưới lên theo vận động của giá.
- ➔ KN chờ chốt lời, nâng giá chặn dưới lên ngang giá vốn để bảo toàn thành quả.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	DPG	Chốt lời	22/05/2025	58.00	50.80	14.2%	60.0	18.1%	47	-7.5%	Chạm vùng giá mục tiêu
2	VCG	Nắm giữ	22/05/2025	23.35	21.65	7.9%	24.5	13.2%	21.7	0.2%	Nâng chặn dưới lên ngang giá vốn

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSN	Nắm giữ	05/05/2025	63.60	53.80	18.2%	66	22.7%	59	9.7%	Nâng giá mục tiêu 66, chặn dưới 59
2	VCG	Nắm giữ	22/05/2025	23.35	21.65	7.9%	24.5	13.2%	21.7	0.2%	Nâng chặn dưới lên ngang giá vốn
3	REE	Mua	07/05/2025	71.80	69.70	3.0%	77	10.5%	66	-5%	
4	PLC	Mua	08/05/2025	26.60	25.8	3.1%	30	16.3%	24	-7%	29/05 cổ tức tiền 500đ/cp
5	MBB	Mua	12/05/2025	25.05	23.5	6.6%	26	10.6%	22.5	-4%	
6	TCH	Mua	14/05/2025	18.20	18	1.1%	20.5	14%	16.8	-7%	
7	VCI	Mua	16/05/2025	37.00	37.9	-2.4%	41.5	9.5%	36	-5%	
8	POW	Mua	19/05/2025	13.15	12.9	1.9%	14.5	12%	12	-7%	
9	IMP	Mua	21/05/2025	50.20	49.5	1.4%	56	13.1%	46	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 duy trì đà tăng ngay khi mở cửa và giao dịch phần khởi với phe Long chiếm ưu thế hoàn toàn. Dù vậy, áp lực bán đã chi phối trở lại khiến vận động hạ nhiệt và gần như đi ngang sau đó quanh khu vực 1410 - 1415.
- Xu hướng trở lại lưỡng lự trong biên ngang chưa xác nhận phần thắng nghiêng về phe nào. Các chỉ báo kỹ thuật cũng giữ dao động trung tính. Một tín hiệu phá vỡ lên hoặc xuống điều cho thấy động lượng nghiêng về phía đó.
- Vị thế Short có thể cân nhắc khi dao động suy yếu và sập gãy mức 1410, trên cơ sở kiểm định lại đỉnh cũ. Vị thế Long tham gia khi tiếp tục bứt phá hẳn biên trên hoặc chờ vùng hỗ trợ mạnh.

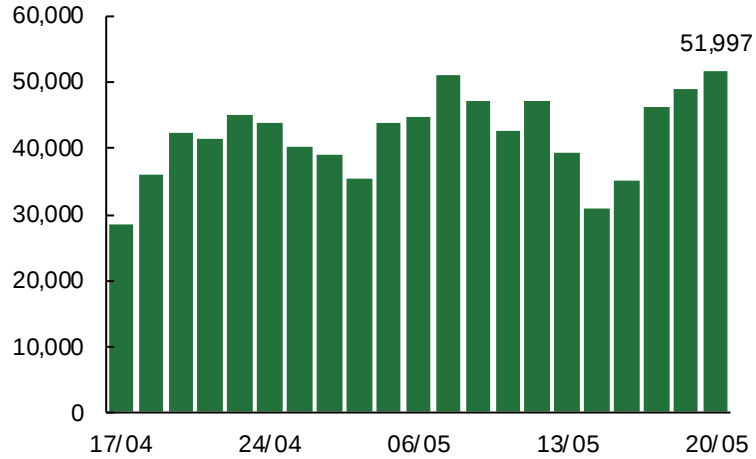
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	<1410	1400	1415	10 : 5
Long	>1416	1425	1411	9 : 5

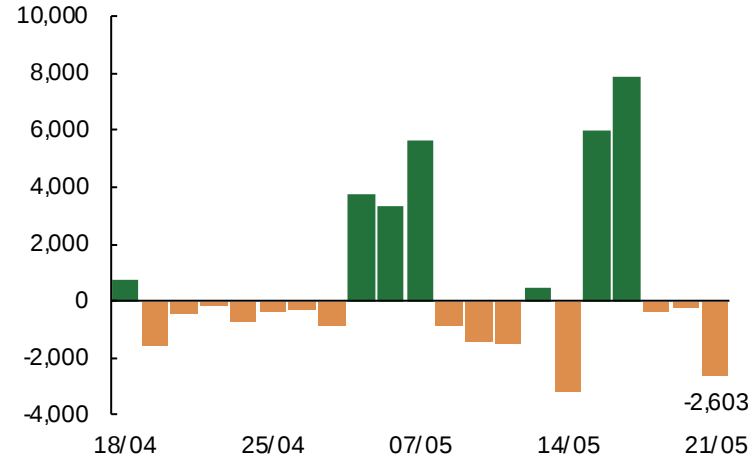
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,419.4	11.8						
4111F7000	1,414.1	4.1	956	728	1,421.3	-7.2	17/07/2025	57
VN30F2506	1,414.5	6.5	186,564	51,997	1,420.3	-5.8	19/06/2025	29
VN30F2509	1,409.6	6.7	197	583	1,423.4	-13.8	18/09/2025	120
VN30F2512	1,411.5	5.0	220	356	1,426.5	-15.0	18/12/2025	211

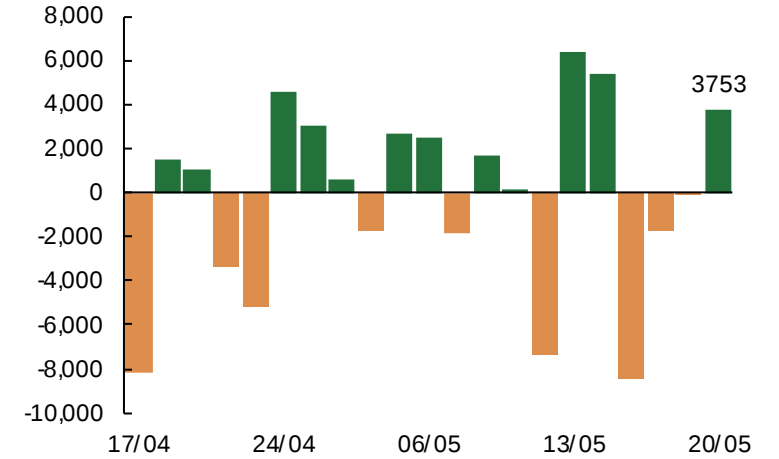
Khối lượng mở (Open interest)



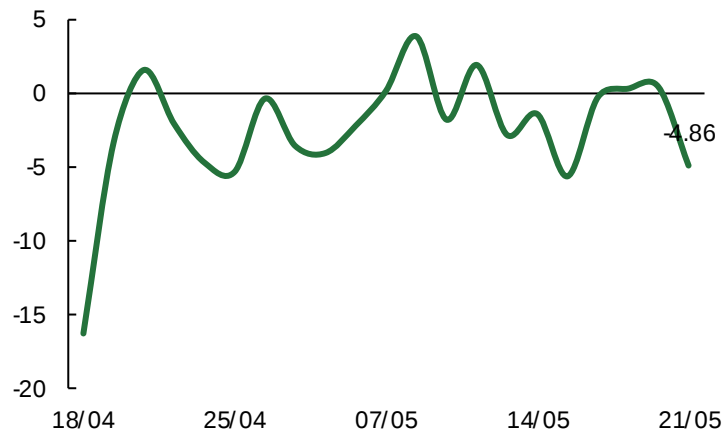
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



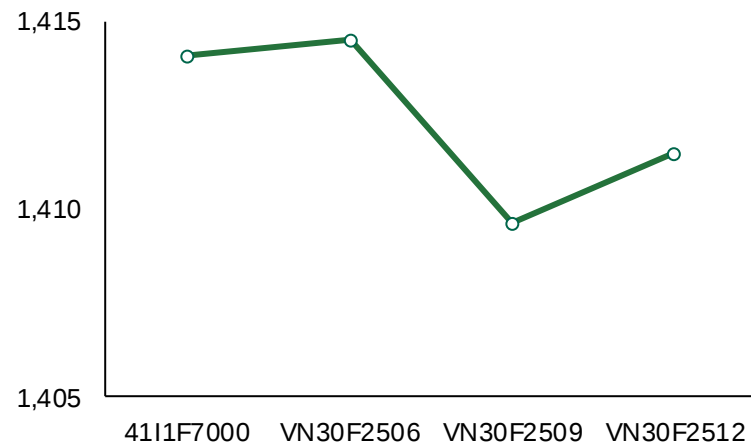
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



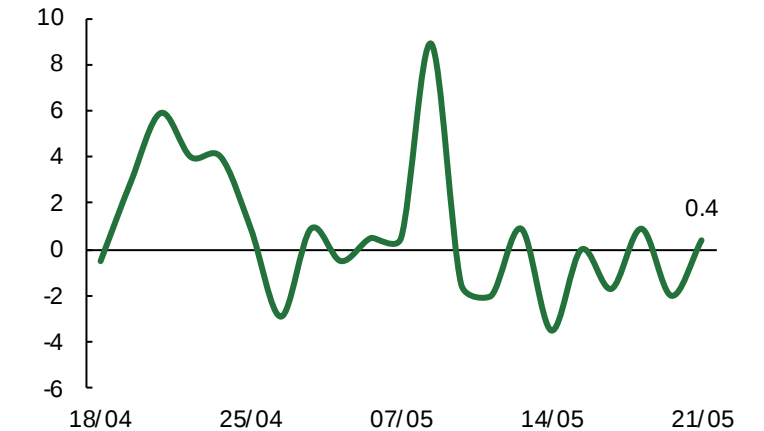
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	88,800	102,300	15.2%	Tăng tỷ trọng
MWG	64,300	66,700	3.7%	Nắm giữ
HHV	12,450	13,500	8.4%	Nắm giữ
TCM	30,450	48,200	58.3%	Mua
AST	59,500	64,300	8.1%	Nắm giữ
DGW	33,100	48,500	46.5%	Mua
DBD	51,300	68,000	32.6%	Mua
HAH	75,400	61,200	-18.8%	Bán
PNJ	80,700	111,700	38.4%	Mua
HPG	25,750	32,400	25.8%	Mua
DRI	11,589	15,100	30.3%	Mua
DPR	37,600	43,500	15.7%	Tăng tỷ trọng
VNM	55,400	70,500	27.3%	Mua
STB	41,800	38,800	-7.2%	Giảm tỷ trọng
ACB	25,650	31,900	24.4%	Mua
MBB	25,050	31,100	24.2%	Mua
MSB	11,850	13,600	14.8%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,500	12,400	-8.1%	Giảm tỷ trọng
TCB	30,900	30,700	-0.6%	Giảm tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,500	19,700	45.9%	Mua
VIB	18,200	22,900	25.8%	Mua
VPB	18,450	24,600	33.3%	Mua
CTG	39,450	42,500	7.7%	Nắm giữ
HDB	22,400	28,000	25.0%	Mua
VCB	57,100	69,900	22.4%	Mua
BID	36,200	41,300	14.1%	Tăng tỷ trọng
LPB	32,550	28,700	-11.8%	Bán
MSH	50,000	58,500	17.0%	Tăng tỷ trọng
IDC	40,800	72,000	76.5%	Mua
SZC	32,800	49,500	50.9%	Mua
BCM	60,900	80,000	31.4%	Mua
SIP	66,100	88,000	33.1%	Mua
IMP	50,200	41,800	-16.7%	Bán
VHC	53,800	83,900	55.9%	Mua
ANV	15,150	17,200	13.5%	Tăng tỷ trọng
FMC	35,250	50,300	42.7%	Mua
SAB	49,600	64,000	29.0%	Mua
VSC	23,000	18,200	-20.9%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Quyết tâm giải ngân 100% vốn đầu tư công năm 2025: Chủ trì Hội nghị thúc đẩy động lực tăng trưởng đầu tư công năm 2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu quyết tâm giải ngân 100% vốn đầu tư công trong năm 2025 (mục tiêu trước đây là 95%), đồng thời coi kết quả giải ngân đầu tư công là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, đánh giá cán bộ, nếu không hoàn thành thì phải kiểm điểm, xử lý.

SpaceX cam kết sẽ đầu tư 1,5 tỷ USD vào Việt Nam: Mới đây, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên, Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ đã có cuộc gặp và làm việc với lãnh đạo các tập đoàn của Hoa Kỳ, trong đó có SpaceX. Theo đó, tại cuộc làm việc với Tập đoàn do Phó Chủ tịch Tim Hughes là Trưởng đoàn, phía SpaceX khẳng định sẽ đầu tư khoảng 1,5 tỷ USD nhằm cung cấp kết nối internet băng thông rộng trên toàn quốc, đặc biệt tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo.

COVID-19 tái bùng phát ở châu Á: Ở Thái Lan, số ca COVID tăng mạnh sau lễ hội Songkran hồi tháng 4. Lễ hội này có nhiều hoạt động tụ tập đông người và được cho là đã đẩy nhanh quá trình lây lan của virus. Cục Kiểm soát Dịch bệnh Thái Lan báo cáo 33.000 trường hợp nhiễm trong giai đoạn 11 - 17/5, gấp đôi số liệu một tuần trước đó. Tại Singapore, số ca nhiễm COVID trong tuần kết thúc vào ngày 3/5 đạt gần 14.200 ca. Các quan chức y tế ở Singapore và Thái Lan khuyến cáo người dân nên tiêm mũi vắc xin tăng cường sớm nhất có thể.

Giá dầu thô thế giới bật tăng sau các báo cáo cho rằng Israel đang lên kế hoạch tấn công các địa điểm hạt nhân của Iran. Ngoài ra, còn có lo ngại rằng Iran có thể trả đũa bằng cách đóng eo biển Hormuz quan trọng - một tuyến đường chính để xuất khẩu dầu và nhiên liệu từ các nhà sản xuất lớn ở vùng Vịnh như Ả Rập Xê Út, Kuwait, Iraq và UAE.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CTD - Coteccons phải trả Ricons gần 170 tỷ đồng cùng tiền lãi chậm trả bổ sung: Tranh chấp giữa Ricons và Coteccons liên quan đến công nợ từ các Hợp đồng thi công xây dựng cho các Dự án Regina tại Hải Phòng và Hưng Yên. Theo Phán Quyết Trọng Tài đã được ban hành và có hiệu lực thi hành, Coteccons có nghĩa vụ thanh toán cho Ricons gần 170 tỷ đồng bao gồm Toàn bộ tiền nợ gốc theo yêu cầu của Ricons, Tiền lãi chậm trả theo quy định.

Liên danh của FECON triển khai gói thầu mới trị giá 1.000 tỷ đồng: Theo tin từ FECON, liên danh gồm CTCP FECON, Công ty TNHH TMDV Linh Hà và Công ty Cổ phần Liên doanh Cảng Quốc tế Mỹ Thủy vừa ký kết hợp đồng gói thầu XL3.2 trị giá gần 1000 tỷ đồng, thuộc Dự án Khu bến cảng Mỹ Thủy, tỉnh Quảng Trị. Dự án có tổng vốn đầu tư khoảng 15.000 tỷ đồng, quy mô gồm 10 bến, khả năng tiếp nhận tàu container, tàu hàng rời đến 100.000 tấn và tàu LNG đến 150.000 tấn.

BCG - Cổ phiếu BCG vào diện hạn chế giao dịch: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM vừa quyết định chuyển cổ phiếu BCG của CTCP Tập đoàn Bamboo Capital từ diện kiểm soát sang diện hạn chế giao dịch kể từ ngày 27/5/2025.

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI
Việt Nam – Hợp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 04/2025
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI danh mục
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ PCE

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ,
Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy,
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo,
Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801